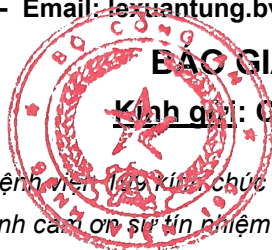


Địa chỉ: 216 Nguyễn Công Trứ, An Hải Đông, Sơn Trà, TP ĐN
 Hotline: 0949.781122 – Email: lexuantung.bv199@gmail.com



BÁO GIÁ DỊCH VỤ KHÁM SỨC KHỎE

Kính gửi: Công ty Dịch Vụ Điện Lực Miền Trung

Lời đầu tiên, thay mặt Bệnh viện 199 kính chúc Quý khách hàng sức khỏe và thành công
 Bệnh viện 199 chân thành cảm ơn sự tin nhiệm của Quý Cơ Quan

Bệnh viện đa khoa 199 với chức năng chính là kiểm tra sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe bệnh nghề nghiệp và bệnh thông thường, miễn tính cho thân chủ. Bệnh viện 199 có đầy đủ các thiết bị y khoa cần thiết thuộc thể hệ mới; phòng ốc sạch sẽ, lịch sự; các bác sỹ, y tá tận tâm, thân thiện. Hy vọng sẽ làm hài lòng nhân viên của Quý Cơ Quan. Chúng tôi xin gửi bằng báo giá dịch vụ KSK định kỳ theo thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 và dựa trên cơ sở thư mời chào giá **Số: 594/CPSC-TCHC** của quý đơn vị và một số dịch vụ y tế khác bằng báo giá như sau:

I. KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ				
TT	Nội dung khám	Chức năng khám	Gói Nam	Gói Nữ
1	Khám tổng quát lâm sàng– kết luận – tư vấn	Phát hiện sơ bộ các bệnh lý toàn thân (Đo chỉ số cơ thể (BMI), mạch, huyết áp, khám chung tất cả,.....) Phát hiện sơ bộ các bệnh lý ngoại khoa toàn thân Phát hiện sơ bộ các bệnh lý về Tai - Mũi - Họng, tư vấn các bệnh lý về viêm xoang, thanh quản,.... Phát hiện các bệnh lý sơ bộ về Răng,...viêm nướu, sâu răng và các bệnh khác về Răng. Phát hiện các bệnh lý sơ bộ về Mắt, đo mắt,... Phát hiện các bệnh lý sơ bộ da liễu Tư vấn điều trị toàn bộ các kết quả khám	220.000	220.000
2	Siêu âm bụng tổng quát (siêu âm màu)	Đánh giá các bất thường ở ổ bụng: gan, thận, mật, tử cung buồng trứng (đối với nữ), tuyến tiền liệt (đối với nam).	180.000	180.000
3	Siêu âm màu tuyến giáp	Phát hiện sớm, chính xác các bệnh lý về tuyến giáp (u tuyến giáp...).	200.000	200.000
4	Điện tâm đồ	Phát hiện sớm các bệnh lý thiếu máu cơ tim, rối loạn nhịp tim	150.000	150.000
5	Chụp X quang phổi thẳng	Phát hiện bệnh lý phổi: u phổi, viêm phổi...	127.000	127.000
6	Xét nghiệm công thức máu 18 thông số	Phân tích hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu, huyết sắc tố, hematocrit, công thức bạch cầu ... để phát hiện các bệnh về máu, viêm nhiễm, thiếu máu...	105.000	105.000
7	Xét nghiệm Glucose- đường máu	Phát hiện các bất thường về đường máu	57.000	57.000
8	Nhóm máu	Xác định nhóm máu	120.000	120.000
9	HDL-cholesterol	XN Cholesterol có lợi	71.000	71.000
10	LDL-cholesterol	XN Cholesterol có hại	89.000	89.000
11	VLDL-cholesterol	XN Cholesterol rất có hại	77.000	77.000
12	Cholesterol TP	Xét nghiệm cholesterol toàn phần	77.000	77.000
13	Triglycerid	Loại chất béo	71.000	71.000
14	XN SGOT, SGPT	Phát hiện tình trạng viêm gan	90.000	90.000
15	GAMMA GT		45.000	45.000
16	Ure	Đo lường ure trong máu	45.000	45.000
17	Xét nghiệm Creatinin	Đánh giá chức năng thận.	71.000	71.000
18	HbsAg	Đánh giá nhiễm viêm gan B	125.000	125.000

TT	Nội dung khám	Chức năng khám	Gói Nam	Gói Nữ
19	Anti HCV	Đánh giá kháng thể viêm gan C	175.000	175.000
20	Xét nghiệm nước tiểu 10 thông số	Phát hiện bệnh tiểu đường, các bệnh thận, viêm cầu thận, viêm đường tiết niệu và các bệnh lý của các cơ quan khác trong cơ thể	89.000	89.000
21	XN Axit Uric	Phát hiện bệnh Goutte.	71.000	71.000
22	AFP trong máu	Chỉ điểm ung thư gan	151.000	151.000
20	CEA trong máu	Chỉ điểm ung thư đường tiêu hóa	204.000	204.000
22	Ca72-4 trong máu	Chỉ điểm ung thư dạ dày	205.000	205.000
23	Cyfra 21-1 trong máu	Chỉ điểm ung thư phổi tế bào lớn	200.000	200.000
24	Total PSA và Free PSA trong máu	Chỉ điểm ung thư tiền liệt tuyến	220.000	
25	Khám tư vấn phụ khoa	Phát hiện các bệnh lý về sản phụ khoa.		82.000
26	Siêu âm màu tuyến vú (nữ)	Phát hiện sớm, chính xác các bệnh lý tuyến vú, u vú,...		250.000
27	Soi cổ tử cung (đối với nữ)	Phát hiện bệnh lý cổ tử cung về mặt hình thể		250.000
28	Xét nghiệm Pap's mear	Phát hiện tế bào ung thư cổ tử cung		359.000
29	Ca 15-3 trong máu	Chỉ điểm ung thư vú		261.000
30	Kết luận sức khỏe		50.000	50.000
Tổng cộng			3.285.000	4.267.000
I. KHÁM SỨC KHỎE ĐỢT II CHO CBNV NỮ				
1	Khám tư vấn phụ khoa	Phát hiện các bệnh lý về sản phụ khoa.		82.000
2	Siêu âm màu tuyến vú (nữ)	Phát hiện sớm, chính xác các bệnh lý tuyến vú, u vú,...		250.000
3	Soi cổ tử cung (đối với nữ)	Phát hiện bệnh lý cổ tử cung về mặt hình thể		250.000
4	Xét nghiệm Pap's mear	Phát hiện tế bào ung thư cổ tử cung		359.000
5	Ca 15-3 trong máu	Chỉ điểm ung thư vú		261.000
Tổng cộng				1.202.000

*** Lưu ý:**

- . Đơn giá trên đã bao gồm hóa đơn VAT (0%).
- . Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày báo giá cho đến hết năm 2025
- . Hân hạnh được phục vụ Quý Công ty!